

Số: 74/2022/QĐST - HNGĐ

Thường Xuân, ngày 29 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm: 1984

Và bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1991

Cùng trú tại: Thôn HL, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thị T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thị T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng công nhận có 02 (hai) con chung cháu Bùi Nguyên N, sinh ngày 16/10/2010 và cháu Bùi Nguyên V, sinh ngày 30/4/2013. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Bùi Nguyên V cho anh Bùi Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Bùi Nguyên N cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Bùi Văn T và chị Nguyễn Thị T tự nguyện thỏa thuận anh T nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Bùi Văn T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0015367 ngày 17 tháng 6 năm 2022, trừ đi 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) anh T nhận nộp, anh Bùi Văn T còn được nhận lại số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Dương sự;
- UBND NP, huyện TX;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Tâm